



PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ (cho khách hàng cá nhân mở tài khoản trực tuyến)

IV. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

A. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Định nghĩa và giải thích các thuật ngữ thông dụng

- 1.1. **Sở Giao dịch Chứng khoán** là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) hoặc các sở giao dịch chứng khoán khác được thành lập hợp pháp tại Việt Nam.
- 1.2. **Trường hợp bất khả kháng** có nghĩa là bất kỳ trường hợp nào sau đây khiến bất kỳ bên nào hoặc các bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo các điều khoản này, chẳng hạn như sự cấm đoán hoặc hành động của Chính phủ hoặc cơ quan dân quyền, bạo loạn, chiến tranh, thù địch, đình công, tranh chấp lao động khác và gián đoạn công việc khác, ngừng hoạt động hoặc cản trở các tiện ích công cộng, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần hoặc các thảm họa thiên nhiên khác và các sự kiện khác nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của các bên.
- 1.3. **Tài khoản Giao dịch** là tài khoản giao dịch mà Khách hàng mở tại PBSV, bao gồm tài khoản Lưu ký và Giao dịch (Tài khoản Thông thường) và / hoặc Tài khoản Ký quỹ.
- 1.4. **Tài khoản thường** là tài khoản lưu ký và tài khoản giao dịch mà Khách hàng mở tại PBSV.
- 1.5. **Tài khoản ký quỹ** là tài khoản giao dịch ký quỹ mà Khách hàng mở tại PBSV để giao dịch chứng khoán ký quỹ.
- 1.6. **VSD** là Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam hoặc các trung tâm lưu ký chứng khoán khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.
- 1.7. **UBCKNN** là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 1.8. **Chứng khoán** là tài sản, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền, chứng khoán phái sinh và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán hiện hành. Chứng khoán có thể được niêm yết, đăng ký giao dịch hoặc chưa niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán.

Điều 2. Mục tiêu của Hợp đồng Mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán

- 2.1. Theo Hợp đồng này, Khách hàng yêu cầu PBSV mở tài khoản giao dịch chứng khoán, bao gồm tài khoản lưu ký chứng khoán và / hoặc tài khoản ký quỹ.
- 2.2. Khách hàng cũng ủy quyền cho PBSV thay mặt cho Khách hàng; thực hiện các quyền hợp pháp gắn liền với chứng khoán thuộc sở hữu của Khách hàng theo sự ủy quyền của Khách hàng.

Điều 3. Phương thức đặt lệnh

Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán và giao dịch ký quỹ theo các cách sau:

- a. Đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của PBSV bằng cách gửi phiếu yêu cầu giao dịch đã hoàn thành theo mẫu quy định của PBSV; hoặc
- b. Đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch trực tuyến đã đăng ký tại Phần II của Hợp đồng.
- c. Trường hợp PBSV có quy định về phương thức giao dịch, chuyển quyền sở hữu chứng khoán, phương thức thanh toán giao dịch chứng khoán và các vấn đề liên quan khác và đã được công bố trên website của PBSV thì quy định này sẽ được áp dụng.

Điều 4. Cam kết, quyền và nghĩa vụ chung của Khách hàng

- 4.1. Cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin Khách hàng cung cấp cho PBSV. Trong đó, Khách hàng đồng ý rằng trong trường hợp thông tin (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về tài khoản nhận cổ tức, quyền chọn,...) trên các Hợp đồng và xác nhận khác như Hợp đồng mua bán cổ phiếu chưa niêm yết, Hợp đồng dịch vụ khác đã ký với PBSV trước ngày ký Hợp đồng này khác với thông tin trong Hợp đồng này thì thông tin trên Hợp đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 4.2. Khách hàng cam kết không bị cấm giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật nếu Khách hàng mở tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 4.3. Cam kết đã, đang và sẽ tìm hiểu, tuân thủ các quy định về giao dịch chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định khác có liên quan.
- 4.4. Thông báo cho PBSV khi có sự thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chấp nhận rủi ro, thông tin của Khách hàng so với nội dung đã cung cấp cho PBSV và khi trở thành đối tượng công bố thông tin. Khi cập nhật thông tin, PBSV được phép coi như các thông tin trên không có gì thay đổi nếu PBSV không nhận được thông báo thay đổi từ Khách hàng. PBSV sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh do việc thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo cho PBSV.
- 4.5. Cam kết thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, trước khi thực hiện các giao dịch chứng khoán mà khách hàng đã đăng ký là đối tượng công bố thông tin hoặc theo yêu cầu của PBSV trong trường hợp PBSV xử lý việc bán chứng khoán do Khách hàng vi phạm các quy định về giao dịch ký quỹ của PBSV (trường hợp Khách hàng mở tài khoản giao dịch ký quỹ)
- 4.6. Lệnh giao dịch chứng khoán trên tài khoản giao dịch là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng. Khi ký vào Phiếu yêu cầu giao dịch chứng khoán hoặc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua phương thức giao dịch trực tuyến hoặc khi thực hiện giao dịch chứng khoán tại PBSV; hoặc khi Khách hàng xác nhận đơn hàng qua các kênh giao dịch khác (email, ghi âm điện thoại, các kênh giao dịch trực tuyến do PBSV quy định tại từng thời điểm), Khách hàng tự động xác nhận rằng đã cân nhắc kỹ trước khi yêu cầu PBSV thực hiện dịch vụ cho mình và Khách hàng chấp nhận kết quả giao dịch do PBSV thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách hàng.
- 4.7. Khi ủy quyền cho người khác ký Phiếu giao dịch chứng khoán hoặc đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch chứng khoán từ xa, giao dịch trực tuyến hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch chứng khoán tại PBSV hoặc khi thực hiện các giao dịch trực tuyến trên tài khoản giao dịch, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận rằng mình đã cân nhắc rất kỹ việc ủy quyền này và chịu trách nhiệm cuối cùng về các nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi được ủy quyền. Việc ủy quyền cho tài khoản giao dịch sẽ bao gồm tài khoản thông thường và tài khoản giao dịch ký quỹ trừ khi Khách hàng có quy định khác và được nêu rõ trong văn bản ủy quyền.

- 4.8. Thanh toán phí dịch vụ môi giới, phí dịch vụ lưu ký, phí dịch vụ do Khách hàng đăng ký (bao gồm và không giới hạn ở giá dịch vụ ứng tiền; phí dịch vụ giao dịch), phí dịch vụ thanh toán chậm và các khoản phí dịch vụ khác, thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật và các thông báo của PBSV. PBSV có thể ấn định một hoặc nhiều khoản phí dịch vụ và công bố trên trang web của PBSV hoặc thông báo cho khách hàng sử dụng dịch vụ của PBSV.
- 4.9. Thường xuyên kiểm tra số dư tiền mặt, chứng khoán và bảng sao kê giao dịch trên tài khoản giao dịch.
- 4.10. Thông báo kịp thời cho PBSV những sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản giao dịch của khách hàng, hợp tác với PBSV để hoàn trả các khoản ghi có cho chủ sở hữu và được hoàn trả các khoản ghi nợ không phải của khách hàng do sai sót hoặc nhầm lẫn.
- 4.11. Khi đăng ký sử dụng các dịch vụ do PBSV cung cấp thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến, Khách hàng được coi là đã đồng ý chấp nhận các điều khoản và điều kiện sử dụng theo Mục C Phần IV của Hợp đồng này.
- 4.12. Khách hàng đồng ý rằng, PBSV có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần bất kỳ điều khoản và điều kiện nào (bao gồm cả phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào được cung cấp cho Khách hàng. PBSV cung cấp và Khách hàng chấp nhận theo mặc định với điều kiện PBSV sẽ thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức được PBSV lựa chọn như: (i) SMS; hoặc (ii) ghi âm điện thoại; hoặc (iii) email; hoặc (iv) trên trang web của PBSV, trước khi những thay đổi, bổ sung đó có hiệu lực. Việc sử dụng Dịch vụ sau ngày các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của PBSV) sẽ được coi là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó.
- 4.13. Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật.
- 4.14. Được PBSV thông báo kết quả giao dịch, số dư tiền mặt, chứng khoán trong tài khoản giao dịch của Khách hàng định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Khách hàng. Khách hàng tự động chấp nhận các giao dịch phát sinh nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo.
- 4.15. Các cam kết, quyền và nghĩa vụ khác được nêu trong điều khoản và điều kiện riêng đối với từng dịch vụ của PBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Các ủy quyền chung của Khách hàng đối với PBSV

- 5.1. Khách hàng ủy quyền cho PBSV và PBSV có quyền sử dụng tiền mặt trên tài khoản giao dịch mà Khách hàng mở tại PBSV để thanh toán lãi, phí dịch vụ, thuế, phí, lệ phí và các khoản khác theo quy định của pháp luật cho các giao dịch được thực hiện bởi PBSV và / hoặc bên thứ ba theo lệnh đặt của Khách hàng.
- 5.2. Khách hàng ủy quyền cho PBSV và PBSV có quyền sửa chữa các giao dịch hạch toán sai và / hoặc nhầm lẫn khi PBSV có căn cứ xác định rằng giao dịch đó là không chính xác mà không cần sự đồng ý trước của Khách hàng.
- 5.3. Khách hàng ủy quyền cho PBSV thực hiện việc lưu ký, bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng theo quy định của UBCKNN nhằm phục vụ các giao dịch của Khách hàng trên tài khoản mà Khách hàng mở tại PBSV.
- 5.4. Khách hàng ủy quyền cho PBSV tự động trích / giữ lại một phần số dư và / hoặc ghi nợ trên tài khoản giao dịch của Khách hàng để thu các loại phí dịch vụ, thuế, phí và lệ phí theo Điều 4 Phần IV của Hợp đồng và tiền lãi phát sinh trên Tài khoản giao dịch của khách hàng theo mức thuế và lãi suất được công bố trên website của PBSV tại từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật.
- 5.5. Các ủy quyền khác được nêu trong điều khoản và điều kiện riêng cho từng dịch vụ của PBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng trong Thỏa thuận này.

Điều 6. Các cam kết, quyền và nghĩa vụ chung của PBSV

- 6.1. Trong trường hợp PBSV phát triển ứng dụng công nghệ thông tin cho các giao dịch trực tuyến không phải là dịch vụ giao dịch trực tuyến theo Phần II và Mục C Phần IV của Hợp đồng theo quy định của pháp luật, PBSV sẽ cung cấp các dịch vụ đó và gửi các thông tin liên quan đến tài khoản giao dịch của Khách hàng hoặc các thông báo khác cho Khách hàng thông qua bất kỳ hoặc tất cả các phương thức như email, SMS, fax, thông báo trên web, ... mà Khách hàng đã nêu tại Hợp đồng. Việc cung cấp các dịch vụ nêu tại điều khoản này không phải là điều kiện bắt buộc đối với PBSV trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực. PBSV sẽ cung cấp dịch vụ này theo quyết định và khả năng của PBSV tại từng thời điểm.
- 6.2. Được hưởng các mức giá dịch vụ đối với các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng.
- 6.3. Ngoài các trường hợp quy định trong Hợp đồng và pháp luật có liên quan, PBSV không được sử dụng tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng khi chưa có yêu cầu hoặc ủy quyền của Khách hàng.
- 6.4. Trường hợp Khách hàng yêu cầu chuyển cổ phiếu từ tài khoản giao dịch của Khách hàng sang tài khoản giao dịch của Khách hàng khác trong gia đình trực hệ, Khách hàng phải đưa ra được bằng chứng về mối quan hệ.
- 6.5. Thông báo kết quả giao dịch, số dư tài khoản theo yêu cầu của Khách hàng.
- 6.6. Bất kể Khách hàng thông báo cho PBSV về những sai sót và thiếu sót trên bất kỳ tài khoản giao dịch nào của Khách hàng theo Điều 4 Phần IV của Hợp đồng, PBSV có quyền tự động sửa các giao dịch tiền mặt được ghi sai và / hoặc nhầm lẫn khi PBSV có căn cứ xác định rằng giao dịch đó hoặc hạch toán không chính xác mà không có sự đồng ý trước của Khách hàng.
- 6.7. Trong trường hợp PBSV bị đình chỉ hoạt động, điều chỉnh rút nghiệp vụ môi giới, giải thể hoặc bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động, PBSV sẽ thực hiện toàn bộ thủ tục chuyển nhượng chứng khoán và chức vụ của Khách hàng cho công ty chứng khoán hoặc thành viên bù trừ khác, theo chỉ định của Khách hàng sau khi nhận được văn bản yêu cầu của Khách hàng, các giấy tờ liên quan đến trường hợp Khách hàng đã thanh toán đủ các khoản nợ, lãi, phí dịch vụ, thuế, phí và các nghĩa vụ khác cho PBSV và / hoặc PBSV để thực hiện các phương thức xử lý phù hợp khác theo quy định của Hợp đồng và quy định của pháp luật.
- 6.8. Tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, quy chế của TTLKCK, SGDCK trong việc thực hiện nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.
- 6.9. PBSV có quyền đình chỉ / chấm dứt quan hệ với khách hàng nếu khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào bao gồm các quy định về phòng chống rửa tiền của pháp luật Việt Nam hoặc chính sách của Tập đoàn
- 6.10. Các quyền và nghĩa vụ khác được nêu trong điều khoản và điều kiện riêng đối với từng dịch vụ của PBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng

- 7.1. Hợp đồng có thể bị chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a. Hai bên đồng ý bằng văn bản;
 - b. Khách hàng đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho PBSV trước ít nhất năm (05) ngày làm việc với điều kiện Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ, dư nợ, phí dịch vụ, thuế và phí cho PBSV;

- c. PBSV đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Khách hàng trước ít nhất năm (05) ngày làm việc theo quyết định của PBSV tại từng thời điểm;
 - d. Khách hàng là cá nhân đã qua đời, mất năng lực hành vi dân sự, bị Tòa án có thẩm quyền tuyên bố là đã qua đời, mất tích hoặc Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, chia tách, hợp nhất. Việc xử lý các vấn đề phát sinh từ Hợp đồng trước khi xảy ra các sự kiện chấm dứt Hợp đồng quy định tại Khoản này được thực hiện theo quy định của pháp luật;
 - e. PBSV chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - f. PBSV có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra một trong các trường hợp sau sau khi có thông báo bằng văn bản cho Khách hàng ít nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày chấm dứt dự kiến khi:
 - (i) Khách hàng thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - (ii) Khách hàng vi phạm các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng mà không khắc phục được theo yêu cầu bằng văn bản của PBSV;
 - (iii) Trong trường hợp bất khả kháng, thị trường chứng khoán đóng cửa trong thời gian kéo dài trùng với thời gian hai bên thực hiện Hợp đồng;
 - (iv) Khách hàng cá nhân hoặc nhân viên của khách hàng tổ chức vi phạm các quy định về trật tự, an toàn tại điểm giao dịch và không khắc phục sau khi được PBSV nhắc nhở;
 - (v) Thuộc các trường hợp phải chấm dứt Hợp đồng theo quyết định của PBSV tại từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật.
 - g. Các trường hợp chấm dứt khác được quy định trong từng điều khoản và điều kiện riêng của các dịch vụ do PBSV cung cấp (nếu có).
- 7.2. Trong mọi trường hợp chấm dứt Hợp đồng, các bên cam kết thực hiện các nghĩa vụ phát sinh và hỗ trợ nhau thanh lý Hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Các quy định khác

- 8.1. Đã ký cam kết tự nguyện. Khách hàng và PBSV xác nhận đã xem toàn bộ Hợp đồng này, hiểu đầy đủ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này, hai bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về các cam kết sau:
 - a. Thông tin của các bên trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
 - b. Đã xem xét kỹ, hiểu rõ các nội dung của Hợp đồng;
 - c. Việc ký kết Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không có sự lừa dối hay ép buộc;
 - d. Khách hàng cam kết đã được PBSV tư vấn và giải thích rõ ràng về rủi ro và tổn thất khi thực hiện giao dịch chứng khoán nếu Khách hàng mở tài khoản giao dịch và đồng ý chấp nhận rủi ro đó khi ký Hợp đồng; bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro và thiệt hại sau:
 - Biến động giá của chứng khoán hoặc tài sản cơ bản;
 - Bổ sung ký quỹ, bán chứng khoán trên tài khoản giao dịch khi nhận lệnh ký quỹ;
 - Tài khoản của Khách hàng có thể bị áp dụng các biện pháp xử lý khi Khách hàng mất khả năng thanh toán và / hoặc vi phạm các quy định của Hợp đồng;
 - Rủi ro phát sinh từ các giao dịch trực tuyến;
 - Các rủi ro khác có thể phát sinh trong quá trình giao dịch.
 - e. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận và cam kết trong Hợp đồng này.
- 8.2. Mỗi bên cam kết giữ bí mật mọi thông tin thu được từ Hợp đồng, và sẽ không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, ngoại trừ các trường hợp sau:
 - a. Một bên tiết lộ thông tin khi được sự đồng ý bằng văn bản của bên kia;
 - b. PBSV được phép tiết lộ thông tin Thỏa thuận này và thông tin của Khách hàng với (i) các đối tác như ngân hàng, đơn vị kiểm toán hoặc bên thứ ba khi kết nối, hợp tác cung cấp dịch vụ cho PBSV để PBSV đảm bảo việc cung cấp, duy trì và cải tiến dịch vụ cho Khách hàng; hoặc (ii) đơn vị nhận Tài sản đảm bảo là tài khoản hoặc chứng khoán trên tài khoản của Khách hàng và được PBSV cung cấp dịch vụ phong tỏa, giải tỏa và xử lý Tài sản đảm bảo theo yêu cầu phong tỏa của Khách hàng.
 - c. Một bên phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các điều khoản bảo mật trong Điều khoản này sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp đồng chấm dứt.
- 8.3. Một bên không được chuyển nhượng nó cho bất kỳ người nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia. PBSV được phép chuyển nhượng Thỏa thuận này cho bên thứ ba do hợp nhất, sáp nhập hoặc các trường hợp khác mà không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của Khách hàng sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Khách hàng mà không cần sự đồng ý trước.
- 8.4. Trường hợp pháp luật thay đổi làm cho một hoặc một số điều khoản của Hợp đồng bị vô hiệu thì các phần còn lại vẫn có hiệu lực, hai bên nghiêm túc cam kết tiếp tục thực hiện.
- 8.5. Hợp đồng được hiểu và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp hoặc xung đột nào phát sinh hoặc liên quan đến quá trình của hợp đồng này trước hết sẽ được các bên giải quyết trên cơ sở thương lượng hòa giải. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này trong trường hợp thương lượng hoặc hòa giải thất bại thì sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("VIAC") theo Quy tắc Trọng tài của Trung tâm này. Địa điểm giải quyết tranh chấp là Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt. Số lượng trọng tài là ba (03). Chi phí tố tụng sẽ do Bên thua kiện chịu. Phán quyết của trọng tài là cuối cùng và ràng buộc các Bên.
- 8.6. Đồng tiền áp dụng trong thanh toán và giao dịch chứng khoán quy định trong Hợp đồng này là Đồng Việt Nam (VND).
- 8.7. Hợp đồng chỉ được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản khi có chữ ký của các bên trong Hợp đồng, trừ các trường hợp được phép sửa đổi, bổ sung theo thông báo của PBSV được quy định trong Hợp đồng. Các sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 8.8. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, có hiệu lực thay thế Hợp đồng mở tài khoản giữa PBSV và Khách hàng đã ký trước ngày Hợp đồng này kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực.
- 8.9. Khách hàng đồng ý và cho phép Tập đoàn Public Bank (bao gồm công ty mẹ, các công ty con và công ty liên kết), các giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý tương ứng của mình tiết lộ, chia sẻ và / hoặc xác minh thông tin hoặc tài liệu liên quan đến các công việc của Khách hàng, (các) tài khoản, (các) cơ sở, giám đốc và / hoặc các cổ đông quan trọng với và / hoặc với các bên sau bao gồm:
 - a. Bất kỳ công ty nào trong Tập đoàn Public Bank, dù trong hay ngoài Việt Nam với bất kỳ mục đích nào bao gồm, bán kèm, tiếp thị và khuyến mại các sản phẩm và / hoặc dịch vụ của Tập đoàn Public Bank;
 - b. Bất kỳ cơ quan chức năng / cơ quan quản lý / bên nào có thể được pháp luật hoặc các quy định cho phép để có được thông tin đó hoặc trước tòa án pháp luật;

- c. Bất kỳ bên nào cung cấp bảo mật cho các mục đích của (các) cơ sở được cấp cho Khách hàng; các đại lý của Tập đoàn Public Bank, bao gồm các nhà cung cấp, người bán và / hoặc nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba liên quan đến bất kỳ sản phẩm và / hoặc dịch vụ nào do Tập đoàn Public Bank cung cấp nếu có;
 - d. Kiểm toán viên, cố vấn pháp lý và / hoặc cố vấn chuyên môn khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ của Nhóm Public Bank theo hợp đồng này, hoặc liên quan đến việc chuẩn bị bất kỳ cơ sở hoặc tài liệu bảo mật nào, nếu có, hoặc bất kỳ hành động hoặc thủ tục nào cho thu hồi các khoản tiền đến hạn và phải trả của Khách hàng, nếu có;
 - e. Phòng tín dụng và / hoặc cơ quan báo cáo tín dụng, cơ quan phòng chống gian lận, cơ quan thu hồi nợ và các hiệp hội liên quan đến ngành / tài chính; và
 - f. Bất kỳ người được chuyển nhượng tiềm năng nào hoặc người khác đề xuất tham gia vào bất kỳ thỏa thuận hợp đồng nào yêu cầu tiết lộ thông tin đó
- 8.10. Khách hàng cam kết bồi thường cho PBSV và nhân viên của PBSV về mọi tổn thất, chi phí (bao gồm cả chi phí pháp lý), khiếu nại, trách nhiệm pháp lý hoặc chi phí phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ vi phạm nào của Khách hàng hoặc (các) Người được ủy quyền đối với các nghĩa vụ của mình bao gồm mọi chi phí hợp lý và PBSV nhất thiết phải chịu trách nhiệm thu bất kỳ khoản nợ nào đến hạn với Khách hàng hoặc liên quan đến việc đóng (các) tài khoản giao dịch.
- 8.11. PBSV sẽ không chịu trách nhiệm trước Khách hàng hoặc (các) Người được ủy quyền về việc hành động theo bất kỳ hướng dẫn nào do Khách hàng hoặc Người được ủy quyền truyền đạt cho PBSV qua điện thoại hoặc bằng văn bản và được Khách hàng ký hoặc cố ý hoặc được cung cấp hoặc truyền đi với mục đích hoặc được cung cấp hoặc truyền bằng phương tiện fax hoặc điện tử, mặc dù sau đó nó cho thấy rằng hướng dẫn đó không phải do Khách hàng đưa ra. Mọi rủi ro hiểu nhầm, mọi sai sót hoặc mất mát do hướng dẫn của người không có thẩm quyền hoặc bất kỳ sai sót, mất mát hoặc chậm trễ nào do việc sử dụng bưu gửi, fax hoặc phương tiện điện tử hoàn toàn là rủi ro của Khách hàng mà PBSV sẽ không chịu trách nhiệm.

B. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

9. Mở và sử dụng tài khoản để giao dịch chứng khoán

- 9.1. Khi ký Hợp đồng, Khách hàng đề nghị PBSV mở tài khoản Giao dịch và Lưu ký chứng khoán đứng tên Khách hàng tại PBSV
- 9.2. PBSV cung cấp các dịch vụ theo Thỏa thuận này bao gồm:
 - a. Đăng ký tài khoản, lưu ký và thanh toán bù trừ tại VSD, thực hiện các quyền hợp pháp gắn liền với chứng khoán mà Khách hàng sở hữu;
 - b. Quản lý tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng tại tài khoản giao dịch chứng khoán;
 - c. Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng, cung cấp các kênh xác nhận lệnh, kết quả giao dịch và sao kê số dư tiền gửi, số dư chứng khoán (áp dụng cho tài khoản giao dịch chứng khoán) hoặc sao kê số dư chứng khoán ký quỹ (áp dụng cho tài khoản giao dịch ký quỹ) theo yêu cầu của Khách hàng;
 - d. Thanh toán bù trừ cho các giao dịch chứng khoán phát sinh tại tài khoản giao dịch và lưu ký của khách hàng;
 - e. Các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận giữa hai bên.

Điều 10. Giá trị tiền mặt cần thiết để mua chứng khoán

Trong trường hợp khách hàng mở giao dịch chứng khoán thông thường: Khách hàng phải có số dư tiền gửi trong Tài khoản giao dịch chứng khoán tương ứng với 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua cộng với các chi phí khác liên quan đến giao dịch.

Điều 11. Lãi trên số dư tiền ký quỹ giao dịch chứng khoán Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán được nhận lãi tiền gửi theo số dư tiền mặt và lãi suất do PBSV công bố tại từng thời điểm.

Điều 12. Cách xử lý tài sản trong trường hợp Khách hàng không có khả năng thanh toán đúng hạn

Khách hàng đồng ý và ủy quyền cho PBSV tự động khấu trừ số tiền mặt còn lại trong Tài khoản Giao dịch Chứng khoán, đồng thời chọn và bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong tài khoản của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ tài chính phát sinh theo Hợp đồng này bao gồm nhưng không giới hạn các loại thuế hiện hành, phí dịch vụ, các khoản phí liên quan khác và tiền phạt (tương đương lãi chậm thanh toán) theo quy định của PBSV khi Khách hàng vi phạm thời hạn thanh toán theo quy định của PBSV. Trong trường hợp số dư tiền mặt, chứng khoán của Khách hàng không đủ để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh, PBSV có quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có).

Điều 13. Ủy quyền của Khách hàng cho PBSV

Khách hàng đồng ý ủy quyền cho PBSV thực hiện các hoạt động sau:

- 13.1. Truy cập vào Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của Khách hàng để kiểm tra số dư tiền mặt khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán.
- 13.2. Tự động trích tiền mặt trong Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp, cùng với phí dịch vụ phát sinh theo quy định của PBSV và các loại thuế, phí, lệ phí khác có liên quan (nếu có) ngay sau khi phát sinh nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng theo quy định của PBSV hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 13.3. Tự động chặn số lượng chứng khoán Khách hàng đặt lệnh bán và tự động khấu trừ số lượng chứng khoán Khách hàng để thanh toán cho các lệnh bán đã khớp.
- 13.4. Thu tiền từ việc bán chứng khoán và chuyển số tiền này vào Tài khoản Ủy thác của Khách hàng.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

- 14.1. Sở hữu và thực hiện các quyền của chủ sở hữu đối với:
 - a. Chứng khoán và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ chứng khoán lưu ký tại PBSV;
 - b. Tiền và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ tiền gửi tại PBSV
- 14.2. Các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Phần IV của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của PBSV

- 15.1. Được phép trích tiền ký gửi trên Tài khoản giao dịch chứng khoán để thanh toán phí dịch vụ, thuế, phí và lệ phí nếu có. Nếu Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của Khách hàng không có đủ tiền mặt để thanh toán, PBSV có quyền tính lãi trên số tiền chưa thanh toán.
- 15.2. Trong trường hợp Khách hàng không thể thanh toán đúng hạn, PBSV có quyền yêu cầu phong tỏa số lượng chứng khoán có giá trị tương đương với nghĩa vụ thanh toán trong tài khoản giao dịch của Khách hàng và bán số chứng khoán bị phong tỏa để xóa nợ nếu Khách hàng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của họ đúng thời hạn đã được PBSV thông báo.

- 15.3. Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách hàng. 15.4. Lưu trữ tiền mặt của Khách hàng tại PBSV theo quy định của pháp luật.
15.5. Lưu trữ số dư chứng khoán của Khách hàng tại Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và VSD.
15.6. Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Phần IV của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

C. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC

16. Sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến

- 16.1. Bằng cách đăng ký Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và các Dịch vụ khác trong Phần II của Thỏa thuận này, Khách hàng yêu cầu PBSV và PBSV đồng ý cung cấp các Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến này, và Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến sẽ tự động áp dụng cho tất cả các tài khoản giao dịch mà Khách hàng mở tại PBSV.
16.2. PBSV sẽ điều chỉnh và / hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của Dịch vụ mà PBSV cho là hợp lý vào từng thời điểm và công bố công khai những nội dung này trên trang web của PBSV.
16.3. Khách hàng được quyền đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và các dịch vụ khác mà PBSV đang cung cấp hoặc sẽ cung cấp trong tương lai theo các hình thức mà PBSV quy định tại từng thời điểm. Sau khi đăng ký thành công, Khách hàng có quyền sử dụng các Dịch vụ này và tự động chấp nhận các điều khoản và điều kiện ràng buộc được quy định cho dịch vụ Khách hàng đã đăng ký.
16.4. Việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến của PBSV và việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện Giao dịch Trực tuyến bị ràng buộc bởi các điều khoản của Hợp đồng này, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký với PBSV và / hoặc các điều kiện, phương thức giao dịch cụ thể và các quy định do PBSV hướng dẫn và thông báo trực tiếp cho Khách hàng hoặc trên trang web của PBSV.

Điều 17. Định nghĩa thuật ngữ

- 17.1. **Giao dịch Trực tuyến** là các giao dịch liên quan đến chứng khoán, tiền gửi, lệnh đặt, thông tin Khách hàng, đăng ký dịch vụ trên Tài khoản giao dịch (i) được thực hiện theo Dịch vụ cung cấp; và (ii) thông qua các phương tiện trực tuyến, bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại, fax, internet, SMS, email và các phương tiện trực tuyến khác.
17.2. **Dịch vụ giao dịch trực tuyến** là các dịch vụ do PBSV cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm để Khách hàng thực hiện các Giao dịch trực tuyến.
17.3. **Dịch vụ nhận tin nhắn SMS** là dịch vụ được PBSV cung cấp cho Khách hàng trong từng thời điểm để Khách hàng có thể nhận được các tin nhắn liên quan đến thông tin tài khoản giao dịch, thông tin về sản phẩm, tính năng... cho Khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ này.
17.4. **Dịch vụ nhận bản tin PBSV qua email và xem trực tiếp qua website (www.pbsv.com.vn)** là dịch vụ được PBSV cung cấp cho Khách hàng trong từng thời điểm để Khách hàng nhận được các email liên quan đến thông tin tài khoản giao dịch, bản tin của PBSV, truy cập vào của Trung tâm thông tin của PBSV, thông tin về sản phẩm, tính năng... cho Khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ này.
17.5. **Hệ thống** là hệ thống do PBSV thiết lập để thực hiện các Giao dịch Trực tuyến bao gồm các chương trình phần mềm, tiện ích, ứng dụng được cài đặt tại địa chỉ miền phụ của tên miền chính <https://www.pbsv.com.vn> (được PBSV thông báo cụ thể) hoặc hệ thống điện thoại, máy tính bảng, fax, email của PBSV.
17.6. **Mật khẩu đăng nhập** là mật khẩu để nhận dạng Khách hàng khi truy cập Hệ thống.
17.7. **Mật khẩu giao dịch** là mật khẩu Khách hàng sử dụng để xác nhận trước khi thực hiện Giao dịch trực tuyến. Mật khẩu giao dịch tồn tại ở hai dạng:
a. Mật khẩu sử dụng một lần (OTP: one-time-password): chỉ có giá trị cho một giao dịch tại một thời điểm nhất định của một Khách hàng cụ thể, và sẽ tự động hủy trong một thời gian xác định;
b. Mật khẩu tĩnh (PIN): do Khách hàng đặt và có giá trị cho đến khi Khách hàng thay đổi.
17.8. **Tài liệu trực tuyến** là thông tin liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán của Khách hàng được tạo, gửi, nhận và lưu trữ khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến.

Điều 18. Rủi ro phát sinh từ giao dịch trực tuyến

Việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến luôn tiềm ẩn rủi ro do sự cố của Hệ thống hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, tổn thất hoặc thiệt hại khác phát sinh từ việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện Giao dịch Trực tuyến do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào hoặc do hành động và thao tác của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến, bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro sau:

- 18.1. Các lỗi kỹ thuật phát sinh từ hệ thống phần cứng và phần mềm;
18.2. Đường dây kết nối từ PBSV đến Sở giao dịch chứng khoán bị ngắt do nguyên nhân từ nhà cung cấp;
18.3. Nguyên nhân do các sự kiện Bất khả kháng ảnh hưởng đến hệ thống như: Thiên tai, động đất ảnh hưởng đến hệ thống phần cứng;
18.4. Rủi ro về thời gian ngừng hoạt động của hệ thống mạng do nghẽn đường truyền (trong nước và quốc tế);
18.5. Máy tính có thể bị nhiễm virus hoặc bị tấn công mạng làm ngừng các hoạt động trao đổi thông tin trong mạng máy tính;
18.6. Lỗi phần mềm hạ tầng như hệ điều hành, phần mềm ảo do nguyên nhân của nhà sản xuất;
18.7. Lệnh giao dịch có thể bị tạm dừng, ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
18.8. Việc xác định tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể bị nhầm lẫn hoặc không chính xác;
18.9. Bảng giá chứng khoán và các thông tin chứng khoán khác có thể có sai sót, sai lệch hoặc có thể chậm từ 1 - 30 giây vì lý do khách quan;
18.10. Tin tức và thông tin kinh doanh được đăng tải trên trang web của PBSV, hoặc các hệ thống giao dịch trực tuyến của PBSV được trích dẫn từ các sở giao dịch chứng khoán và các nhà cung cấp tin tức chính thức cho PBSV; 18.11. Rủi ro có thể xảy ra của các phương pháp xác thực để đặt lệnh cho nhà đầu tư.

Điều 19. Thời gian cung cấp dịch vụ

- 19.1. PBSV sẽ cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến liên tục.
19.2. Thời điểm cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến liên quan đến giao dịch mua / bán / hủy chứng khoán thực hiện theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán trong từng thời kỳ.
19.3. Thời gian ngừng cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến do bảo trì, nâng cấp Hệ thống hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền sẽ được PBSV thông báo trước trên website, email, SMS hoặc các kênh khác của PBSV.

Điều 20. Trách nhiệm bảo mật

20.1. Trách nhiệm bảo mật của khách hàng:

- a. Giữ bí mật Mật khẩu đăng nhập và Mật khẩu giao dịch của bạn và chịu mọi thiệt hại và mất mát phát sinh từ việc Mật khẩu đăng nhập hoặc Mật khẩu giao dịch của bạn bị tiết lộ dưới bất kỳ hình thức nào.
- b. Trong trường hợp Khách hàng phát hiện ra rằng những thông tin bảo mật trên có thể không còn nằm trong tầm kiểm soát của mình, cần thông báo ngay cho PBSV và thực hiện theo hướng dẫn của PBSV.

20.2. Trách nhiệm bảo mật của PBSV:

- a. Bảo mật và lưu giữ thông tin Khách hàng (tài khoản đăng nhập / mật khẩu đăng nhập, thông tin giao dịch và tất cả các thông tin khác của khách hàng) trừ trường hợp phải cung cấp thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền của pháp luật.
- b. Hỗ trợ Khách hàng khôi phục thông tin đăng nhập khi Khách hàng yêu cầu.

Điều 21. Cam kết của khách hàng

- 21.1. Cam kết đã đọc kỹ, hiểu và tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến do PBSV cung cấp trực tiếp cho Khách hàng hoặc được công bố rộng rãi trên trang web của PBSV (“Hướng dẫn Công khai”). PBSV không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các Giao dịch Trực tuyến không thành công vì bất kỳ lý do gì hoặc bất kỳ thiệt hại nào do Khách hàng không tuân thủ nghiêm ngặt các Hướng dẫn Công khai.
- 21.2. Mật khẩu giao dịch xuất hiện trong mã PIN là chữ ký điện tử của Khách hàng (“Chữ ký điện tử”) và các Tài liệu trực tuyến được Khách hàng tạo và / hoặc xác nhận và gửi bằng Chữ ký điện tử. Email và các xác nhận của Khách hàng được gửi từ các địa chỉ đã đăng ký trong Hợp đồng (email, điện thoại, fax) có giá trị pháp lý như các yêu cầu của Khách hàng được gửi trực tiếp và hợp lệ tại quầy giao dịch của PBSV (phiếu đặt hàng, yêu cầu chuyển khoản, các yêu cầu khác liên quan đến tài khoản giao dịch của Khách hàng cũng như việc đăng ký và sử dụng dịch vụ tại PBSV).
- 21.3. Đồng ý rằng mọi truy cập / giao dịch vào tài khoản giao dịch của Khách hàng bằng tên người dùng với Mật khẩu đăng nhập và Mật khẩu giao dịch chính xác hoặc các định danh khác do PBSV cung cấp cho Khách hàng đều được coi là Khách truy cập.
- 21.4. Cung cấp / đăng ký đầy đủ các thông tin liên quan đến Khách hàng và thông báo kịp thời cho PBSV khi có sự thay đổi các thông tin đó, chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Khách hàng nhận được xác nhận bằng văn bản của PBSV.
- 21.5. Chấp nhận rằng mọi thông tin liên lạc đến hoặc từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Khách hàng đã đăng ký cho PBSV theo mặc định được hiểu là được gửi đến hoặc từ Khách hàng, có giá trị chữ ký điện tử tương đương.
- 21.6. Thanh toán đầy đủ Giá dịch vụ, thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của PBSV đã được công bố theo Hướng dẫn tùy từng thời điểm.
- 21.7. Nhận thức và đồng ý với các rủi ro có thể phát sinh từ Giao dịch Trực tuyến được đề cập trong Mục C, Phần IV của Hợp đồng và Tiết lộ rủi ro mà PBSV đã cung cấp cho Khách hàng hoặc được công bố trên trang web của PBSV.
- 21.8. Có trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý để đảm bảo an toàn và tương thích cho tất cả các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, ... mà Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập Hệ thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi trái phép sử dụng hoặc truy cập Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến.
- 21.9. Đồng ý ủy quyền cho PBSV tự động trích tiền mặt / nhận nợ trên tài khoản giao dịch của Khách hàng để thanh toán Giá dịch vụ, thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của PBSV liên quan đến việc sử dụng các Dịch vụ Trực tuyến và / hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến của Khách hàng.
- 21.10. Khách hàng đồng ý rằng không giới hạn số lượng và thời gian nhận thông tin từ PBSV bằng hình thức nhận thông tin do Khách hàng đăng ký.

Điều 22. Cam kết của PBSV

- 22.1. PBSV không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp nào để thực hiện thành công các Giao dịch Trực tuyến của bất kỳ Khách hàng nào khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện Giao dịch Trực tuyến.
- 22.2. Đối với các Giao dịch Trực tuyến mà PBSV trong tầm kiểm soát của mình có biểu hiện nghi ngờ, bất thường hoặc không hợp lệ, PBSV có thể từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện. .
- 22.3. Quản lý các thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- 22.4. Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến, công khai biểu giá áp dụng.
- 22.5. Thông báo trước cho Khách hàng trong trường hợp ngừng cung cấp, tạm ngừng, thay đổi / chỉnh sửa / thay thế việc cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến, thay đổi các điều khoản áp dụng khi đăng ký giao dịch trực tuyến để phù hợp với quy định của pháp luật.
- 22.6. Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ thống cho Khách hàng (nếu có).
- 22.7. Lưu trữ các Chứng từ Trực tuyến liên quan đến các Giao dịch trực tuyến của Khách hàng theo quy định của pháp luật và đảm bảo rằng các bằng chứng này có thể được truy cập và sử dụng để tham khảo khi cần thiết.
- 22.8. Thông báo ngay trên website của PBSV và thông báo tại các điểm tiếp nhận lệnh đặt, đại lý, chi nhánh, trụ sở chính của PBSV và nỗ lực khắc phục sự cố trong thời gian sớm nhất khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi hệ thống dẫn đến không thể tiến hành Giao dịch trực tuyến để Khách hàng có thể kịp thời thực hiện các giao dịch chứng khoán thông qua nhân viên giao dịch hoặc môi giới của PBSV.
- 22.9. Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật trong trường hợp thiệt hại do lỗi của PBSV trên cơ sở thương lượng, trừ lỗi hệ thống.

Điều 23. Tuyên bố từ chối trách nhiệm

- 23.1. PBSV không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do:
 - a. Khách hàng cung cấp thông tin chậm trễ, bị bỏ sót hoặc không chính xác dẫn đến không thể sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện Giao dịch Trực tuyến.
 - b. Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, kể cả các đối tác của PBSV, trong việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến.
 - c. Lỗi của Hệ thống hoặc bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, bao gồm cả trường hợp Hệ thống từ chối thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng vì bất kỳ lý do gì.
 - d. PBSV làm chậm hoặc không thực hiện trách nhiệm của mình theo các điều khoản và điều kiện sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến này do sự cố cơ học, xử lý dữ liệu, viễn thông, thiên tai hoặc bất kỳ sự kiện nào ngoài tầm kiểm soát của PBSV hoặc do gian lận, giả mạo bởi bất kỳ bên thứ ba nào.

- e. Việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến hoặc truy cập vào thông tin do Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến cung cấp bởi những người được Khách hàng ủy quyền.
 - f. Việc khách hàng tiết lộ Tên người dùng, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, Chữ ký trực tuyến và / hoặc các mã định danh khác do PBSV cung cấp dẫn đến việc những người khác sử dụng những thông tin này để sử dụng các dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và / hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến hoặc truy cập thông tin do Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến cung cấp.
- 23.2. PBSV không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót nào, một phần hoặc toàn bộ của các điều khoản nêu ở đây khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng.

Điều 24. Hiệu lực, chấm dứt và sửa đổi

- 24.1. Chấm dứt cung cấp dịch vụ khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a. Một trong các trường hợp chấm dứt theo quy định tại Điều 7 Phần IV của Hợp đồng này;
 - b. Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ còn nợ cho PBSV.
- 24.2. PBSV có quyền sửa đổi, bổ sung mức phí cho một dịch vụ bất kì, Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến cụ thể, hoặc ngừng cung cấp tất cả hoặc một phần của bất kỳ dịch vụ nào vào bất kỳ lúc nào mà không cần sự đồng ý trước của Khách hàng. PBSV sẽ thông báo việc sửa đổi, bổ sung, ngừng cung cấp các dịch vụ nêu trên và các thông tin liên quan khác công khai tại quầy giao dịch, website của PBSV hoặc gửi qua địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký với PBSV. PBSV không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được thông tin do: a. Email của khách hàng không nhận được thư vì bất kỳ lý do gì;
 - b. Khách hàng thay đổi địa chỉ email mà không thông báo cho PBSV.

Điều 25. Các quy định khác

- 25.1. Việc Khách hàng đăng ký và sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến không từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng được nêu trong các Phụ lục, Hợp đồng và các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký với PBSV.
- 25.2. Việc đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến không loại trừ quyền của Khách hàng được thực hiện giao dịch chứng khoán thông qua việc sử dụng các dịch vụ khác mà Khách hàng đã đăng ký với PBSV.
- 25.3. Khách hàng cần thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và biến động của tài khoản giao dịch và báo cáo kịp thời cho PBSV nếu có sai sót phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và / hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.

D. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN

Điều 26. Định nghĩa thuật ngữ

- 26.1. **Ứng Trước Tiền Bán Chứng Khoán (ÚTTBCK)** là việc PBSV ứng trước một khoản tiền cho Khách Hàng trên cơ sở Khách Hàng chuyển nhượng lại vô điều kiện cho PBSV quyền nhận tiền bán chứng khoán của mình và bảo đảm hoàn trả đầy đủ cho PBSV số tiền ứng trước cộng Phí Ứng Trước.
- 26.2. **Ứng Trước Tiền Bán Chứng Khoán Tự Động (ÚTTBCKTD)** là dịch vụ do PBSV cung cấp cho Khách Hàng sức mua ngay sau khi Lệnh Bán Chứng Khoán của Khách Hàng được khớp, theo đó sức mua của Khách Hàng sẽ tăng lên tương ứng với tổng số tiền bán sau khi đã trừ tất cả các khoản phí, thuế (và khoản phí khác nếu có). Khách Hàng có thể sử dụng phần sức mua tăng lên này ngay lập tức để đặt lệnh mua, mà không cần làm thủ tục ứng trước trong phiên. Khách Hàng chỉ phải trả phí ứng trước khi lệnh mua khớp có sử dụng phần sức mua tăng thêm này.
- 26.3. **Ứng Trước Tiền Bán Chứng Khoán Thông Thường (ÚTTBCKTT)** là dịch vụ PBSV ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 38.1.b.
- 26.4. **Ứng Trước Tiền Bán Qua Giao Dịch Trực Tuyến (ÚTTBCKQDĐT)** là dịch vụ PBSV ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 38.1.c.
- 26.5. **Phí Ứng Trước** là khoản phí Khách Hàng phải trả PBSV do sử dụng dịch vụ ÚTTBCK, bao gồm cả Phí Ứng Trước tối thiểu được áp dụng theo biểu phí của PBSV quy định từng thời kỳ và được công bố trên trang thông tin điện tử của PBSV.
- 26.6. **Ngày Ứng Trước Tiền Bán** là ngày mà Khách Hàng phát sinh các nhu cầu thanh toán tại các trường hợp nêu tại Điều 27.2, Điều 27.3 và nhận được số tiền ứng trước trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng (trong khoảng thời gian từ ngày T+0 đến ngày T+2 kể từ ngày khớp Lệnh Bán Chứng Khoán).
- 26.7. **Số Tiền Ứng Trước** là số tiền PBSV ứng vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.
- 26.8. **Số Tiền Ứng Trước Tối Đa** là số tiền bán chứng khoán trừ phí giao dịch, Phí Ứng Trước và thuế, phí khác theo quy định pháp luật (nếu có).
- 26.9. **Đề Nghị Ứng Trước Tiền Bán Chứng Khoán (ĐNÚTTBCK)** là đề nghị mà Khách Hàng lập theo mẫu đính kèm Hợp Đồng này để yêu cầu PBSV thực hiện ÚTTBCK

Điều 27. Điều kiện, phương thức thực hiện và phí ứng trước

- 27.1. Bằng việc ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng mặc định đồng ý và chấp nhận sử dụng dịch vụ ÚTTBCK. PBSV sẽ ÚTTBCK cho Khách Hàng dựa trên khả năng PBSV đáp ứng đề nghị của Khách Hàng và ĐNÚTTBCK căn cứ trên kết quả Khớp Lệnh đối với Lệnh Bán Chứng Khoán (sau khi trừ đi tất cả các khoản thuế, phí môi giới, phí trả Sở Giao dịch/Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các loại phí khác phát sinh (nếu có)) trong các trường hợp Khách Hàng sử dụng bất kỳ giao dịch chứng khoán nào trên TKGDCCK mà không có đủ tiền mặt để thanh toán (rút hoặc chuyển khoản tiền mặt ra khỏi tài khoản, thanh toán tiền mua mua chứng khoán, giao dịch ký quỹ và các giao dịch chứng khoán khác; việc rút tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền ra khỏi tài khoản không áp dụng đối với các giao dịch thỏa thuận).
- 27.1.1. ÚTTBCKTD: PBSV sẽ tự động ÚTTBCK trên cơ sở kết quả Khớp Lệnh đối với Lệnh Bán Chứng Khoán (sau khi trừ đi tất cả các khoản thuế, phí môi giới, phí trả Sở Giao dịch/Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các loại phí khác phát sinh (nếu có)) trong các trường hợp nêu tại Điều 27.1.
- 27.1.2. ÚTTBCKTT bao gồm:
 - (i) Ứng trước tiền bán qua điện thoại: Khách hàng liên hệ với nhân viên PBSV qua điện thoại để cung cấp các thông tin liên quan đến ÚTTBCK và được hướng dẫn thủ tục.
 - (ii) Ứng trước tiền bán tại quầy: Khách hàng liên hệ với nhân viên PBSV tại quầy để cung cấp các thông tin liên quan đến ĐNÚTTBCK và được hướng dẫn thủ tục.
- c. ÚTTBCKQDĐT: Hình thức giao dịch trực tuyến qua Internet và là dịch vụ gia tăng mà PBSV cung cấp cho Khách Hàng. Tuỳ từng thời điểm, PBSV có thể ngưng cung cấp dịch vụ này với điều kiện thông báo trước cho Khách Hàng trước ngày ngưng cung cấp dịch vụ. Trong trường hợp đó, Khách Hàng có thể trực tiếp nhận cung cấp dịch vụ qua điện thoại và/ hoặc tại quầy theo quy định tại Điều 27.1.b.ii của Hợp Đồng này. Khách hàng thực hiện ÚTTBCK thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến của PBSV theo hướng dẫn chi tiết từng thời kỳ.

- d. Sau khi nhận được ĐNUTTĐCK của Khách Hàng được lập theo mẫu đính kèm Hợp Đồng này, PBSV sẽ kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của các thông tin mà Khách Hàng cung cấp, nếu các thông tin đó là đầy đủ và hợp lệ và PBSV có khả năng đáp ứng đề nghị của Khách Hàng, PBSV sẽ ký xác nhận thực hiện giao dịch với Khách Hàng (hoặc xác nhận thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến với Khách Hàng nếu áp dụng phương thức nêu tại Điều 27.1.c). ĐNUTTĐCK của Khách Hàng đã được PBSV xác nhận thực hiện là tài liệu chứng minh quyền và nghĩa vụ thực hiện giao dịch giữa hai bên và là Phụ lục đính kèm của Hợp Đồng này.
- 27.2. Khi xác nhận thực hiện giao dịch với Khách Hàng theo quy định tại Điều 27.1.a, Điều 27.1.b và Điều 27.1.c trên đây, PBSV có trách nhiệm chuyển số tiền tương ứng với số tiền trên ĐNUTTĐCK hoặc số tiền UTĐCK đã được PBSV phê duyệt vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng ngay trong ngày làm việc tương ứng.
- 27.3. Trong mọi trường hợp, Số Tiền Ứng Trước không vượt quá Số Tiền Ứng Trước Tối Đa.
- 27.4. Thanh toán hoàn trả Số Tiền Ứng Trước, Phí Ứng Trước:
- 27.4.1. Khi hết thời hạn số Ngày Ứng Trước Tiền Bán và/ hoặc khi Số Tiền Bán Chứng Khoán của Khách Hàng được thanh toán về TKGĐCK, Khách Hàng sẽ phải hoàn trả Số Tiền Ứng Trước và thanh toán cho PBSV Phí Ứng Trước theo quy định từng thời kỳ và được công bố trên trang thông tin điện tử của PBSV, đồng thời, PBSV tiến hành khấu trừ toàn bộ Số Tiền Ứng Trước mà PBSV đã ứng trước theo ĐNUTTĐCK của Khách Hàng và Phí Ứng Trước trước khi hạch toán phần còn lại (nếu có) vào tài khoản của Khách Hàng.
- 27.4.2. Sau khi PBSV hoàn tất việc khấu trừ Số Tiền Ứng Trước và Phí Ứng Trước, các quyền và nghĩa vụ tương ứng của hai bên theo ĐNUTTĐCK coi như hoàn tất và giao dịch theo ĐNUTTĐCK đó coi như được thanh lý.
- 27.4.3. Đối với các giao dịch theo quy định tại Điều 27.1.b và Điều 27.1.c trên đây, Phí Ứng Trước tối thiểu được áp dụng theo biểu phí của PBSV quy định từng thời kỳ và được công bố trên trang thông tin điện tử của PBSV.
- 27.5. Trường hợp thời gian giải ngân số tiền UTĐCK không đủ 24 giờ, thì PBSV vẫn tính tròn Phí Ứng Trước là một ngày. Trường hợp ngày hết thời hạn thanh toán UTĐCK là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam, ngày hết hạn thời hạn thanh toán sẽ được tính là ngày làm việc kế tiếp liền kề với các ngày nghỉ, ngày lễ đó.

Điều 28. Quyền và nghĩa vụ của khách hàng

- 28.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Về UTĐCK này.
- 28.2. Được sử dụng Số Tiền Ứng Trước để mua chứng khoán và/hoặc rút tiền mặt và/hoặc chuyển khoản tiền ra khỏi TKGĐCK (ngoại trừ các điều kiện đã nêu tại Hợp Đồng này) theo quy định của PBSV tại từng thời điểm.
- 28.3. Khi phát sinh các nghĩa vụ thanh toán như nêu tại Điều 27 về điều kiện thực hiện việc UTĐCK, Khách Hàng được coi là đã chấp thuận các điều kiện về mức Phí Ứng Trước và các điều kiện khác quy định tại Điều 27 của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Về UTĐCK này.
- 28.4. Đồng ý để PBSV được tự động khấu trừ tiền từ TKGĐCK của Khách Hàng để hoàn trả toàn bộ Số Tiền Ứng Trước, Phí Ứng Trước và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào về việc trích chuyển từ TKGĐCK của Khách Hàng để thực hiện các khoản thanh toán này.
- 28.5. Trường hợp Khách Hàng sử dụng Số Tiền Ứng Trước trước dựa trên Lệnh Bán Chứng Khoán đã khớp để thực hiện các giao dịch khác (mua chứng khoán, rút tiền, chuyển tiền...) (bao gồm ứng trước thông thường và ứng trước tự động) nhưng lệnh bán khớp nói trên bị hủy bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) hoặc vì bất kỳ lý do gì, Khách Hàng có nghĩa vụ hoàn lại cho PBSV Số Tiền Ứng Trước cùng toàn bộ Phí Ứng Trước, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả lại theo quy định của PBSV, đồng thời, đồng ý cho PBSV được tự động thực hiện các một hoặc nhiều phương thức sau để thu hồi Số Tiền Ứng Trước và Phí Ứng Trước mà PBSV đã cho Khách hàng sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:
- 28.5.1. Khấu trừ tiền mặt trong TKGĐCK của Khách Hàng; và/hoặc
- 28.5.2. Bán chứng khoán bị hủy giao dịch bán nêu trên; và/hoặc
- 28.5.3. Thu hồi tiền bồi thường do việc hủy thanh toán giao dịch nêu trên; và/hoặc
- 28.5.4. Bán chứng khoán mà Khách Hàng đã sử dụng tiền ứng trước để mua; và/hoặc
- 28.5.5. Bán bất kỳ chứng khoán nào trong TKGĐCK, và/hoặc Tài khoản giao dịch ký quỹ, và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác (nếu có) mở tại PBSV của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào theo quyết định của PBSV với bất kỳ mức giá nào PBSV cho là phù hợp.

Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của PBSV

- 29.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Về UTĐCK.
- 29.2. Tự động khấu trừ toàn bộ Số Tiền Ứng Trước, Phí Ứng Trước từ TKGĐCK của Khách hàng khi Tiền Bán Chứng Khoán về tài khoản của Khách Hàng.
- 29.3. Trong bất kỳ trường hợp nào khi PBSV không nhận được các khoản thanh toán và/hoặc kết quả khớp lệnh bị hủy thanh toán bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) hoặc vì bất kỳ lý do gì thì PBSV sẽ có quyền yêu cầu Khách Hàng hoàn trả lại cho PBSV các khoản mà PBSV đã ứng trước cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của PBSV và PBSV được quyền áp dụng các biện pháp quy định tại Điều 28.5 tại bất kỳ thời điểm nào theo quyết định của PBSV để thu hồi các khoản mà PBSV đã ứng trước cùng với phí, lệ phí phát sinh.
- 29.4. PBSV có quyền từ chối cung cấp UTĐCK cho Khách Hàng vì bất kỳ lý do gì.
- 29.5. PBSV có quyền đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách Hàng nếu PBSV xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho PBSV hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của PBSV. Trong trường hợp này PBSV sẽ thông báo trước cho Khách Hàng trong khoảng thời gian hợp lý mà PBSV quyết định và sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm gì liên quan đến việc đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ.

Điều 30. Cam kết của khách hàng

- 30.1. Các thông tin, tài liệu, chứng từ do Khách Hàng cung cấp cho PBSV là đầy đủ và chính xác về mọi phương diện. Khách Hàng cam kết bồi thường cho PBSV toàn bộ thiệt hại phát sinh liên quan đến việc Khách Hàng cung cấp thông tin không chính xác, sai sự thật, dù cố ý hoặc vô ý, dù một phần hay toàn bộ.
- 30.2. Khách Hàng thừa nhận đã được PBSV thông báo địa chỉ trang thông tin điện tử của PBSV và được PBSV hướng dẫn về cách thức truy cập và sử dụng trang thông tin điện tử này.
- 30.3. Khách Hàng tự chịu trách nhiệm với bất cứ quyết định nào đối với giao dịch UTĐCK và có khả năng hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho PBSV.
- 30.4. Khách Hàng cam kết đã được PBSV tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi sử dụng dịch vụ nêu tại Hợp Đồng này. Khách Hàng thừa nhận rằng những rủi ro có thể phát sinh từ việc giao dịch qua các hình thức trên do lỗi của hệ thống giao dịch, do mạng viễn thông, do lỗi của Khách Hàng hoặc từ bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách Hàng cam kết chấp nhận bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại phát sinh từ việc sử dụng các dịch vụ nêu tại Hợp Đồng này mà không yêu cầu PBSV bồi thường dưới bất kỳ hình thức nào.

30.5. Khách hàng xác nhận rằng dịch vụ UTTBCK được cấp cho khách hàng tuân theo / giới hạn trong giới hạn danh mục đầu tư / bất kỳ giới hạn nào khác do PBSV quy định tại từng thời điểm.

30.6. Khách Hàng xác nhận PBSV đã giải thích nội dung Hợp Đồng và các thủ tục có liên quan khi thực hiện UTTBCK cho Khách Hàng.

E. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Điều 31. Mở và sử dụng tài khoản giao dịch ký quỹ

Bằng cách đăng ký Tài khoản ký quỹ trong Phần A của Hợp đồng, Khách hàng yêu cầu PBSV và PBSV đồng ý cung cấp các dịch vụ sau:

- 31.1. Mở tài khoản ký quỹ;
- 31.2. Quản lý tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng trong tài khoản ký quỹ;
- 31.3. Thực hiện giao dịch ký quỹ theo yêu cầu của Khách hàng;
- 31.4. Cho Khách hàng vay trong hạn mức do PBSV quy định và trong phạm vi được pháp luật cho phép để Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ;
- 31.5. Thực hiện lưu ký, bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng theo ủy quyền của Khách hàng;
- 31.6. Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm và theo thỏa thuận giữa hai bên.

Điều 32. Định nghĩa thuật ngữ

- 32.1. **Mục đích của khoản vay ký quỹ** là dùng để mua chứng khoán nằm trong danh sách chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ của PBSV.
- 32.2. **Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ** là chứng khoán được giao dịch ký quỹ theo quy định của PBSV tại từng thời điểm
- 32.3. **Dư nợ ký quỹ** là tổng số tiền Khách hàng nợ PBSV trên tài khoản ký quỹ.
- 32.4. **Hạn mức tín dụng** là số tiền tối đa mà PBSV cho Khách hàng vay để giao dịch ký quỹ tại PBSV theo quy định của PBSV tại từng thời điểm.
- 32.5. **Tỷ lệ cho vay** là tỷ lệ tối đa mà PBSV cho Khách hàng vay dựa trên phân loại cổ phiếu được pháp luật cho phép.
- 32.6. **Giá thị trường** có thể là giá đóng cửa cuối phiên hoặc giá tham chiếu đầu phiên hoặc giá khớp lệnh gần nhất trong phiên giao dịch của chứng khoán.
- 32.7. **Giá chặn** là giá tối đa của Chứng khoán Giao dịch Ký quỹ để tính giá trị của Tổng Tài sản. Giá chặn trên Chứng khoán được phép ký quỹ được PBSV quy định dựa trên đánh giá rủi ro thị trường tại từng thời điểm.
- 32.8. **Tổng tài sản** là tổng tài sản của Khách hàng trên tài khoản giao dịch bằng tổng tài sản đảm bảo trừ đi dư nợ ký quỹ.
- 32.9. **Tổng tài sản đảm bảo** trên tài khoản giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn tiền mặt, tiền bán chứng khoán đang chờ xử lý, cổ tức chờ trả lại cộng với giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên tài khoản giao dịch theo giá thị trường.
- 32.10. **Tỷ lệ ký quỹ** là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực tế và tổng tài sản đảm bảo trên tài khoản giao dịch tính theo giá thị trường.
- 32.11. **Ký quỹ ban đầu** là tỷ lệ tối thiểu giữa Tổng tài sản (trước giao dịch) so với giá trị chứng khoán dự kiến mua với lệnh ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.
- 32.12. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì** là tỷ lệ tối thiểu giữa tài sản ròng trên tổng tài sản trên tài khoản ký quỹ.
- 32.13. **Tỷ lệ gọi ký quỹ (margin call)** là tỷ lệ tối thiểu giữa tài sản thực và tổng giá trị tài sản đảm bảo trên tài khoản giao dịch theo giá thị trường.
- 32.14. **Tỷ lệ gọi bán ký quỹ (force sell)** là tỷ lệ Tài sản thực tế trên Tổng tài sản đảm bảo theo giá thị trường tại mức giá này bằng hoặc thấp hơn, PBSV có quyền xử lý Tài sản đảm bảo để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì
- 32.15. **Quá hạn cho vay** xảy ra khi thuộc một trong hai trường hợp sau, tùy điều kiện nào đến trước:
 - a. Ngày ngay sau khi kết thúc Thời hạn thanh toán nhưng Khách hàng không thanh toán khoản vay theo Thời hạn thanh toán hoặc Thời hạn gia hạn theo quy định tại Mục E, Phần IV của Hợp đồng; hoặc
 - b. Ngày ngay sau ngày hết hạn Thời gian gia hạn theo thông báo của PBSV khi Khách hàng vi phạm tỷ lệ Ký quỹ duy trì mà không bổ sung Tài sản đảm bảo trong thời gian Gia hạn quy định tại Mục E Phần IV của Hợp đồng hoặc vi phạm tỷ lệ ký quỹ

Điều 33. Tài sản đảm bảo

- 33.1. Khách hàng đồng ý rằng tiền mặt, chứng khoán đang và sẽ phát sinh liên quan đến chứng và chứng khoán trên tài khoản ký quỹ sẽ tự động trở thành Tài sản đảm bảo bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - a. Tiền bán chứng khoán chờ thanh toán; cổ tức chờ giải quyết;
 - b. Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ; hoặc
 - c. Các chứng khoán khác do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố theo từng thời kỳ.
- 33.2. Khách hàng cam kết rằng:
 - a. Tài sản đảm bảo thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách hàng và theo quy định của pháp luật, Khách hàng có toàn quyền sử dụng để tham gia giao dịch ký quỹ nhằm đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng đối với PBSV theo quy định của pháp luật;
 - b. Tài sản bảo đảm không thuộc giao dịch tặng, cho, thừa kế, cho vay, góp vốn hoặc tham gia giao dịch bảo đảm dưới mọi hình thức để bảo đảm nghĩa vụ khác; hoặc đảm nhiệm vai trò có thể gây tranh cãi, cạnh tranh, và
 - c. Tài sản đảm bảo được sử dụng làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay từ PBSV để giao dịch ký quỹ.
- 33.3. Giá trị của Tài sản đảm bảo (TSDB) được xác định theo quy định của PBSV. Giá trị của TSDB được PBSV đánh giá và điều chỉnh thường xuyên vào các ngày giao dịch bình thường của SGDCK.
- 33.4. Trường hợp phải xử lý TSDB theo Mục E Phần IV của Hợp đồng hoặc các trường hợp khác phải xử lý TSDB theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của các bên, nếu số tiền thu được từ việc xử lý và giá trị tài sản bảo đảm lớn hơn giá trị của Tài sản đảm bảo được PBSV xác định tại thời điểm cuối cùng trước khi xử lý Tài sản đảm bảo thì PBSV được quyền sử dụng toàn bộ số tiền này để thanh toán các nghĩa vụ nợ của Khách hàng với PBSV.
- 33.5. Trường hợp có chứng khoán không được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của PBSV tại từng thời điểm, PBSV có quyền loại chứng khoán đó ra khỏi giá trị của Tài sản đảm bảo và có quyền ngừng cho vay và thực hiện các quy định khác, cụ thể. trong Mục E, Phần IV của Hợp đồng.

Điều 34. Giao dịch chứng khoán trên tài khoản ký quỹ

- 34.1. **Ký quỹ:** Khách hàng phải cung cấp tiền mặt hoặc chứng khoán thuộc danh mục được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của PBSV tại từng thời điểm với giá trị đáp ứng tỷ lệ ký quỹ ban đầu trong tài khoản giao dịch khi mua chứng khoán.
- 34.2. **Giao dịch:**

- a. Khách hàng chỉ được phép giao dịch ký quỹ đối với Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ.
- b. Giao dịch ký quỹ: Khi Khách hàng thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch ký quỹ, PBSV sẽ:
 - (i) Trích ngay lập tức tất cả số tiền hiện có trong tài khoản giao dịch để thanh toán cho giao dịch ký quỹ;
 - (ii) Trong trường hợp số tiền hiện có trong Tài khoản giao dịch không đủ để thanh toán giá trị mua Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, PBSV sẽ cấp cho Khách hàng khoản vay trong hạn mức do PBSV quy định tại từng thời điểm (“Hạn mức tín dụng”).
 - (iii) PBSV sẽ thường xuyên điều chỉnh Hạn mức tín dụng dựa trên giá thị trường của Tài sản đảm bảo do Sở giao dịch chứng khoán công bố trong các ngày giao dịch bình thường.
- c. Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về giao dịch chứng khoán và các quy định của PBSV trong từng thời kỳ.

Điều 35. Thời hạn thanh toán khoản vay và số dư cho vay ký quỹ

35.1. Thời hạn thanh toán khoản vay tương ứng với mỗi Giao dịch ký quỹ của Khách hàng không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày PBSV giải ngân tiền vào Tài khoản giao dịch và / hoặc thời hạn được gia hạn (“Thời hạn thanh toán”). Trong trường hợp ngày hết hạn của Thời hạn thanh toán không phải là ngày làm việc theo quy định của pháp luật Việt Nam thì ngày hết hạn của Thời hạn thanh toán là ngày làm việc ngay sau đó. Thời hạn thanh toán có thể thay đổi theo quy định của PBSV tại từng thời điểm.

35.2. Thời hạn thanh toán có thể được gia hạn theo yêu cầu của Khách hàng và được PBSV chấp thuận. Mỗi lần gia hạn sẽ không quá chín mươi (90) ngày sau khi kết thúc Thời hạn thanh toán.

35.3. Số dư ký quỹ bao gồm:

- a. Tổng các khoản vay của PBSV để mua ký quỹ.
- b. Lãi phát sinh đối với các khoản vay:
 - (i) Công thức tính lãi tiền vay:

$$\text{Lãi suất Khoản vay} = \text{Khoản vay} * (\text{Lãi suất Khoản vay} / 365) * \text{Số ngày vay}$$
 Lãi suất khoản vay nêu trong công thức, nếu được PBSV thay đổi, sẽ được áp dụng cho các khoản vay kể từ ngày thay đổi, bất kể khoản vay đó phát sinh trước hay sau ngày thay đổi.
 - (ii) Tiền lãi sẽ được PBSV khấu trừ trực tiếp vào Tài khoản giao dịch ký quỹ ngay khi tài khoản này có số dư tiền mặt hoặc vào khi kết thúc hợp đồng.
 - (iii) Trong trường hợp Tài khoản giao dịch không có đủ tiền để trả Lãi khi kết thúc hợp đồng, Tiền lãi sẽ tự động trở thành khoản vay bổ sung của PBSV (“Khoản vay bổ sung”) và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho PBSV các khoản phải trả liên quan đến Khoản vay bổ sung theo quy định tại Phần D của Hợp đồng.
- c. Giá dịch vụ, thuế, phí và lệ phí theo Mục A Phần IV của Hợp đồng.

Trong trường hợp Khách hàng không thanh toán các mức giá dịch vụ, thuế, phí và lệ phí này đúng hạn theo quy định của PBSV, các khoản phí dịch vụ, thuế, phí và lệ phí không được thanh toán đúng hạn sẽ trở thành khoản vay thêm của Khách hàng (“Nợ phí / Nợ Phí Dịch vụ”) kể từ ngày cuối cùng của thời hạn thanh toán (“Nợ Phí / Nợ Phí Dịch vụ”). Khi đó, thời hạn thanh toán Khoản Nợ / Phí Dịch vụ này không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày phát sinh Khoản Nợ / Phí Dịch vụ và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho PBSV các khoản phải trả liên quan đến Nợ Phí / Nợ Phí Dịch vụ theo quy định tại Phần D của Hợp đồng, trừ khi PBSV có quy định khác.

- (i) Nếu Khách hàng không thanh toán các khoản vay cho PBSV vào Thời hạn thanh toán (“Khoản vay quá hạn”), Khách hàng phải bổ sung trách nhiệm thanh toán cho PBSV (công thức trong Phần V của Hợp đồng này).
 Lãi suất Khoản vay nêu trong công thức này, nếu được PBSV thay đổi, sẽ được áp dụng cho Khoản vay quá hạn kể từ ngày thay đổi, bất kể Khoản vay quá hạn đó phát sinh trước hay sau ngày thay đổi.
- (ii) Trong trường hợp Tài khoản giao dịch không có đủ tiền để trả Lãi quá hạn vào ngày làm việc cuối cùng của mỗi tháng, Lãi quá hạn sẽ tự động trở thành Khoản vay bổ sung. Khi đó, Thời hạn thanh toán của Khoản vay bổ sung này là chín mươi (90) ngày kể từ ngày thu lãi quá hạn và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho PBSV các khoản phải trả liên quan đến Khoản vay bổ sung.

35.4. Phương thức thanh toán số dư ký quỹ và thuế:

- a. Khách hàng thanh toán hoặc chuyển tiền mặt vào tài khoản ký quỹ;
- b. Khách hàng bán bất kỳ chứng khoán nào trên tài khoản ký quỹ:
 - (i) Nếu Khách hàng bán chứng khoán trước ngày hết Thời hạn thanh toán và tiền bán chứng khoán sẽ về tài khoản giao dịch sau khi hết thời hạn Thanh toán, PBSV có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán khi hết thời hạn của Kỳ hạn thanh toán để thu hồi dư nợ ký quỹ;
 - (ii) Nếu Khách hàng bán chứng khoán sau ngày hết Thời hạn thanh toán, PBSV có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán vào ngày khớp lệnh bán chứng khoán thành công để thu hồi số dư Ký quỹ.
- c. PBSV chủ động trích toàn bộ số tiền hiện có trong tài khoản giao dịch ngay tại thời điểm phát sinh cho đến khi Khách hàng thanh toán đủ Số dư Khoản vay ký quỹ.
- d. Bằng Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền cho PBSV tự động khấu trừ Số dư Khoản vay ký quỹ trực tiếp trên Tài khoản ký quỹ để thanh toán Số dư Khoản vay ký quỹ mà Khách hàng không có quyền từ chối hoặc khiếu nại với bất kỳ lý do nào.
- e. Hết Thời hạn thanh toán mà không có bất kỳ gia hạn nào được PBSV chấp thuận, nếu Khách hàng chưa thanh toán đầy đủ Số dư Khoản vay ký quỹ và các khoản thuế, Khách hàng không được quyền tiếp tục sử dụng các khoản vay của PBSV cho đến khi Số dư Khoản vay ký quỹ và thuế được thanh toán đầy đủ.

Điều 36. Tỷ lệ gọi ký quỹ (margin call) và yêu cầu bổ sung tiền gửi

36.1. Trong thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết duy trì trên tài khoản ký quỹ Tỷ lệ ký quỹ cao hơn hoặc bằng Tỷ lệ ký quỹ do PBSV quy định tại từng thời điểm và có thể được áp dụng riêng cho từng Khách hàng theo các quy định của Hợp đồng này

36.2. Khi Tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ, Khách hàng và / hoặc PBSV sẽ thực hiện các hành động sau để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ an toàn:

- a. PBSV sẽ thực hiện gọi ký quỹ (margin call) cho Khách hàng. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung Tài sản đảm bảo trong thời hạn PBSV yêu cầu nhưng không quá ba (03) ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo thông báo của PBSV tùy từng thời điểm) kể từ ngày PBSV gửi lệnh gọi ký quỹ (“Thời hạn yêu cầu”), Khách hàng phải nạp thêm tiền bằng các hình thức sau:
 - (i) Tiền gửi bổ sung được tính theo công thức:

$$\text{Số tiền ký quỹ bổ sung} = \text{Tổng giá trị nợ thực tế} - \text{tiền} - \text{tiền bán chứng khoán đang chờ trả lại} - (\text{Giá trị tài sản đảm bảo} * \text{Tỷ lệ ký quỹ ban đầu} / \text{Tỷ lệ thoát lệnh an toàn})$$

(ii) Số tiền ký quỹ bổ sung bằng chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ do Khách hàng sở hữu, giá trị tiền ký quỹ bổ sung được tính theo công thức sau quy định tại Phần V của Hợp đồng này.

Nếu Tỷ lệ ký quỹ tiếp tục giảm trong Thời gian gia hạn, PBSV sẽ tiếp tục thực hiện lệnh gọi ký quỹ cho Khách hàng nhưng không quá ba (03) ngày làm việc kể từ lần phát hành lệnh gọi ký quỹ đầu tiên và Khách hàng có trách nhiệm nạp thêm tiền mặt theo quy định cuộc gọi ký quỹ mới nhất.

- b. PBSV có toàn quyền chủ động chuyển nhượng bất kỳ tài sản nào trên Tài khoản giao dịch của Khách hàng mở tại PBSV trong Danh mục Tài sản đảm bảo do PBSV quy định vào Tài khoản ký quỹ nếu Khách hàng không thực hiện ký quỹ bổ sung theo Mục E, Phần IV của Hợp đồng.
- c. Khách hàng đặt lệnh bán chứng khoán trên tài khoản ký quỹ.
- d. PBSV có thể gửi các cuộc gọi ký quỹ cho Khách hàng qua SMS đến số điện thoại của Khách hàng đã đăng ký với PBSV và / hoặc qua địa chỉ email của Khách hàng đã đăng ký với PBSV. Khách hàng đồng ý rằng khi PBSV thực hiện một cuộc gọi ký quỹ bằng một trong các phương thức trên, điều đó có nghĩa là PBSV đã hoàn thành trách nhiệm của mình trong việc thực hiện lệnh gọi ký quỹ và PBSV hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp các phương tiện liên lạc đã chọn ở trên của Khách hàng không nhận được cuộc gọi ký quỹ vì bất kỳ lý do gì.

36.3. Khách hàng không được tiếp tục sử dụng các khoản vay của PBSV cho đến khi đạt được Tỷ lệ ký quỹ an toàn.

Điều 37. Xử lý tài sản thế chấp

- 37.1. Khách hàng không có quyền tiếp tục sử dụng các khoản vay của PBSV và PBSV có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chủ động và trực tiếp đặt mua và bán bất kỳ chứng khoán nào trên tài khoản ký quỹ với mức giá do PBSV xác định sau khi PBSV gửi thông báo cho Khách hàng theo phương thức quy định trong Mục E, Phần IV của Hợp đồng mà không có sự đồng ý của Khách hàng khi xảy ra một trong các sự kiện sau:
 - a. Khách hàng vi phạm Thời hạn thanh toán mà không khắc phục trong vòng ba (03) ngày làm việc hoặc một khoảng thời gian khác do PBSV quyết định vào từng thời điểm kể từ ngày sau khi hết thời hạn của Thời hạn thanh toán;
 - b. Khách hàng không đặt cọc bổ sung theo quy định tại Điều 36, Mục E, Phần IV của Hợp đồng;
 - c. Ngay khi Tỷ lệ ký quỹ bằng hoặc thấp hơn Tỷ lệ phải bán ký quỹ (force sell margin ratio) do PBSV quy định tại từng thời điểm;
 - d. Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này ngoại trừ Điều 37 a, b, c ở trên và không khắc phục được trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi PBSV đưa ra thông báo về vi phạm đó;
 - e. PBSV quyết định đơn phương ngừng cho khách hàng vay giao dịch ký quỹ theo đánh giá rủi ro;
 - f. Xảy ra các sự kiện nêu tại Điều 41, Mục E, Phần IV của Hợp đồng.
- 37.2. Khách hàng đồng ý rằng khi Tài sản đảm bảo buộc phải bán theo quy định tại Điều này, lệnh bán chứng khoán của PBSV sẽ được ưu tiên áp dụng và khách hàng cho phép công ty chứng khoán sửa / hủy lệnh bán chứng khoán của mình trong cùng ngày giao dịch nếu có sự khác biệt giữa các lệnh và thỏa thuận rằng giá trị bán được không có thể lớn hơn giá trị bán ra vì giá đặt hàng kỳ vọng khác với giá thực hiện khớp lệnh.
- 37.3. Trong trường hợp buộc phải bán bất kỳ chứng khoán nào trên tài khoản giao dịch nhưng vẫn dưới tỷ lệ ký quỹ duy trì hoặc thu hồi không đủ số dư nợ ký quỹ, theo Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền cho PBSV bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện đang tham gia dịch vụ do PBSV cung cấp trước hết để thanh toán tiền lãi và sau đó là thu hồi dư nợ ký quỹ, đồng thời Khách hàng vẫn có trách nhiệm tiếp tục thanh toán đầy đủ dư nợ ký quỹ còn lại.
- 37.4. Trong trường hợp buộc phải bán số chứng khoán trên, PBSV có quyền thu hồi dư nợ ký quỹ ngay trong ngày khớp lệnh bán thành công. Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán bị bán như nghĩa vụ công bố thông tin đối với chứng khoán bị bán phải công bố thông tin trước khi thực hiện Giao dịch và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. PBSV sẽ thông báo cho Khách hàng trước khi bán và gửi cho Khách hàng kết quả bán thành công sau khi giao dịch hoàn tất.
- 37.5. Khách hàng được coi là đã thanh toán toàn bộ hoặc một phần dư nợ ký quỹ khi PBSV thu hồi số dư nợ ký quỹ theo quy định tại Điều này, dư nợ cho vay ký quỹ (do PBSV buộc phải bán một phần tài sản đảm bảo hoặc do bán tất cả các Tài sản đảm bảo nhưng không đủ để thu hồi khoản vay ký quỹ) là trách nhiệm của Khách hàng và sẽ được coi là đến hạn vào Thời điểm Quá hạn Khoản vay, đồng thời Số tiền ký quỹ còn lại được coi là Khoản cho vay Quá hạn và kể từ ngày kết thúc Thanh toán Thời hạn, Khách hàng sẽ phải chịu Lãi suất đối với Khoản vay quá hạn này bằng 150% lãi suất trong hạn đối với dư nợ quá hạn. Khách hàng phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PBSV cho đến khi không còn dư nợ. Số dư khoản vay ký quỹ được thể hiện trên bảng sao kê gửi cho Khách hàng sẽ được Khách hàng và PBSV coi là chính xác, đã đối chiếu và chấp thuận.

Điều 38. Rút tiền mặt và chứng khoán Ngoài trường hợp được PBSV chấp thuận, Khách hàng chỉ được phép rút tiền và chứng khoán hiện có trong Tài khoản ký quỹ nếu đáp ứng tất cả các điều kiện bắt buộc sau: Số tiền rút là số tiền mặt còn lại sau khi trừ đi các khoản lãi quá hạn hoặc gốc; Tài khoản ký quỹ phải có tiền mặt; $Rtt > 100\%$; Rtt sau khi rút tiền hoặc chuyển khoản $> 100\%$.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

- 39.1. Khách hàng chỉ có thể sử dụng các khoản vay của PBSV để mua chứng khoán ký quỹ trên tài khoản ký quỹ. Để tránh hiểu nhầm, việc PBSV ký Hợp đồng này với Khách hàng không có nghĩa là PBSV đồng ý cấp một hạn mức giao dịch ký quỹ cho khách hàng.
- 39.2. Khách hàng có thể rút một phần hoặc toàn bộ Tài sản đảm bảo nếu Khách hàng đã thanh toán đầy đủ Số dư Khoản vay Ký quỹ cho PBSV.
- 39.3. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán số dư tiền đặt cọc và các khoản phí dịch vụ liên quan khác, thuế, phí và lệ phí theo quy định tại Điều 35, Mục E, Phần IV của Hợp đồng. Để tránh hiểu nhầm, Khách hàng vẫn có nghĩa vụ thanh toán Số dư Khoản vay ký quỹ ngay cả khi PBSV đã buộc bán toàn bộ Tài sản đảm bảo và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khác theo quy định tại Điều 37, Mục E, Phần IV của Hợp đồng, nhưng vẫn không đủ bù đắp dư nợ.
- 39.4. Được hưởng lãi suất tiền gửi theo số dư tiền trên tài khoản ký quỹ theo lãi suất do PBSV công bố tại từng thời điểm.
- 39.5. Được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ danh mục chứng khoán trên tài khoản ký quỹ.
- 39.6. Thông báo cho PBSV nếu bạn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ của tổ chức phát hành có chứng khoán nằm trong danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ và cập nhật ngay cho PBSV nếu có bất kỳ thay đổi nào. Khách hàng tự chịu trách nhiệm nếu không cung cấp hoặc cập nhật thông tin này cho PBSV.
- 39.7. Không được sửa đổi, hủy bỏ lệnh bán chứng khoán là Tài sản đảm bảo hoặc có các hành vi khác cản trở PBSV thực hiện các biện pháp xử lý Tài sản đảm bảo theo quy định tại Điều 37 Phần IV của Hợp đồng.
- 39.8. Cam kết đủ điều kiện và được sự đồng ý của tất cả các sự cho phép cần thiết theo quy định nội bộ và pháp luật (nếu có) để thực hiện Hợp đồng này.
- 39.9. Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Mục A Phần IV của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của PBSV

- 40.1. Quyết định cho Khách hàng vay hoặc từ chối cho Khách hàng vay hạn mức tín dụng để thực hiện các Giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật.
- 40.2. Hưởng lãi suất cho vay đối với số tiền PBSV cho khách hàng vay để giao dịch ký quỹ, phí dịch vụ đối với các dịch vụ cung cấp cho khách hàng theo lãi suất, thuế suất niêm yết tại PBSV và theo quy định của pháp luật.
- 40.3. Được phép sử dụng số dư tiền mặt trên tài khoản ký quỹ của Khách hàng để thanh toán các khoản lãi và phí dịch vụ, thuế, phí nêu trên.
- 40.4. Không được sử dụng tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng nếu không có lệnh của Khách hàng, trừ các trường hợp quy định tại Điều 36 và Điều 37 Mục E Phần IV của Hợp đồng.
- 40.5. Có quyền thay đổi danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, Danh mục tài sản đảm bảo, Tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ gọi ký quỹ (margin call ratio), Tỷ lệ phải bán ký quỹ (force-sell margin ratio), Thời hạn thanh toán khoản vay, lãi suất tiền vay, lãi suất tiền gửi và / hoặc dịch vụ liên quan lệ phí tùy từng thời điểm.
- 40.6. Tạm ngừng cho khách hàng vay tiền mặt để thực hiện giao dịch ký quỹ trong trường hợp PBSV không còn đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của PBSV. 40.7. Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Mục A Phần IV của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 41. Các thông báo liên quan đến tài khoản ký quỹ; chấm dứt cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ; chấm dứt tài khoản ký quỹ

- 41.1. Thông tin về Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, Danh mục tài sản đảm bảo, Tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ gọi ký quỹ (margin call ratio), Tỷ lệ phải bán ký quỹ (force-sell margin ratio), Thời hạn thanh toán khoản vay, lãi suất khoản vay, lãi suất tiền gửi và / hoặc phí dịch vụ liên quan, sẽ được công bố bởi PBSV tại trang web của PBSV và / hoặc tại các chi nhánh của PBSV và / hoặc thông qua các phương thức khác được quy định tại Mục A, Phần IV của Hợp đồng. Khách hàng và PBSV đồng ý rằng, ngoại trừ các thông tin PBSV thông báo cho Khách hàng theo phương thức quy định tại Mục A, Phần IV của Hợp đồng, tại và sau thời điểm Khách hàng đăng ký mở Tài khoản ký quỹ, các thông tin trên đều có giá trị pháp lý và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này khi được công bố theo cách thức quy định tại Điều này.
- 41.2. Dịch vụ này chấm dứt khi một trong những điều sau đây xảy ra:
 - a. Một trong các trường hợp chấm dứt hợp đồng quy định tại Điều 7 Phần IV của Hợp đồng;
 - b. Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã thanh toán đủ Số dư Khoản vay ký quỹ cho PBSV hoặc khi Hợp đồng bị chấm dứt;
 - c. PBSV không còn đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật, không khắc phục, đáp ứng điều kiện để giao dịch ký quỹ trong thời hạn sáu mươi (60) ngày.
- 41.3. PBSV sẽ ngừng cung cấp tất cả các dịch vụ giao dịch ký quỹ theo Mục E Phần IV của Hợp đồng vào ngày dự định chấm dứt cung cấp dịch vụ và tiến hành xử lý Số dư Khoản vay Ký quỹ của Khách hàng và / hoặc tài sản trên Tài khoản Ký quỹ theo Thông báo Chấm dứt của Dịch vụ. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản giao dịch sau khi PBSV thực hiện xong nghĩa vụ bán hàng của Khách hàng theo quy định tại Thông báo chấm dứt dịch vụ sẽ được hoàn trả vào Tài khoản thường của Khách hàng.
- 41.4. PBSV có toàn quyền buộc bán Tài sản đảm bảo ngay lập tức để thu hồi Số dư Khoản vay ký quỹ theo quy định tại Điều 37 Phần IV của Hợp đồng, không phụ thuộc vào ý chí hoặc cam kết của Khách hàng đối với bất kỳ nghĩa vụ nào khi xảy ra một trong các trường hợp sau: Khách hàng là cá nhân đã qua đời, bị Tòa án tuyên bố là đã qua đời, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, khách hàng là tổ chức bị giải thể, tiêu hủy hoặc bị sáp nhập. Các tài sản còn lại của Khách hàng trên tài khoản ký quỹ sau khi PBSV hoàn thành việc thu hồi số dư nợ ký quỹ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

V. CÁC CÔNG THỨC ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG GIAO DỊCH KÝ QUỸ

1. Thời hạn cho vay: Thời hạn cho mỗi Khoản vay **tối thiểu là 01 ngày và tối đa là 90 ngày** kể từ ngày Khoản vay được giải ngân. Thời hạn cho vay có thể được PBSV gia hạn **04 (bốn) lần**.
2. Tiêu chuẩn gia hạn khoản vay như sau:
 - a. Chứng khoán thuộc danh mục Chứng khoán Giao dịch Ký quỹ theo quy định của PBSV;
 - b. Tỷ lệ ký quỹ **Rtt ≥ 91%**;
 - c. Khách hàng có thể thanh toán Lãi quá hạn và Phí;
 - d. Khách hàng yêu cầu gia hạn Khoản vay bằng văn bản cho PBSV 05 (năm) ngày trước khi Khoản vay hết hạn.
3. Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay được xác định hàng ngày dựa trên tỷ trọng của từng danh mục chứng khoán trong tài khoản ký quỹ và loại chứng khoán.
4. Lãi suất quá hạn là **150% lãi trong hạn** trên Số dư nợ ký quỹ quá hạn.
5. Công thức tính giá trị của Tài sản thế chấp:

$$\text{Giá trị tài sản đảm bảo} = \sum (\text{Số lượng chứng khoán giao dịch ký quỹ} * \text{Giá cổ phiếu} * \text{Tỷ lệ cho vay})$$

“Giá chứng khoán” là giá tham chiếu của chứng khoán theo quy định của Sở giao dịch và được xác định theo các nguyên tắc sau (nhưng không vượt quá giá giới hạn của từng mã chứng khoán theo quy định của PBSV):

- a. Trong phiên giao dịch là giá tham chiếu của chứng khoán tại Ngày giao dịch đó;
 - b. Bên ngoài phiên giao dịch là giá đóng cửa của chứng khoán tại Ngày giao dịch trước đó gần nhất;
 - c. Trong trường hợp PBSV cho rằng việc áp dụng giá chứng khoán theo cách xác định ở trên không phản ánh chính xác giá trị thực của chứng khoán trong danh mục đầu tư, PBSV có quyền quy định Giá giới hạn trên mỗi chứng khoán cho từng chứng khoán tại từng thời điểm.
6. Khách hàng đồng ý sử dụng tất cả các Tài sản bảo đảm nêu trên để bảo đảm thực hiện Nghĩa vụ thanh toán đối với PBSV theo Hợp đồng này và các Nghĩa vụ thanh toán khác phát sinh từ các giao dịch và thỏa thuận giữa Khách hàng và PBSV.
 7. Tỷ lệ ký quỹ theo% (Rtt) được tính theo công thức sau:

$$\text{RTT} = \text{Giá trị tài sản có bảo đảm} / (\text{Tổng giá trị nợ thực tế} - \text{Tiền mặt} - \text{Tiền bán chứng khoán chờ xử lý} + \text{phí khác}) * 100\%$$

8. Ký quỹ ban đầu Rtt = **100%**
9. Tỷ lệ gọi ký quỹ là khi Rtt ≤ **85%**
10. Tỷ lệ lực phải bán ký quỹ là khi Rtt ≤ **80%**
11. Tỷ lệ ký quỹ an toàn là khi Rtt ≥ **91%**
12. Số tiền gửi bổ sung được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số tiền ký quỹ bổ sung} = \text{Tổng giá trị nợ thực tế} - \text{tiền} - \text{tiền bán chứng khoán đang chờ trả lại} - (\text{Giá trị tài sản đảm bảo} * \text{Tỷ lệ ký quỹ ban đầu} / \text{Tỷ lệ thoát lệnh an toàn})$$

13. Giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung được xác định như sau:

Giá trị của chứng khoán ký quỹ bổ sung = [(Tổng giá trị nợ thực tế - tiền - tiền bán chứng khoán chờ xử lý) * Tỷ lệ thoát lệnh an toàn / Tỷ lệ ký quỹ ban đầu] - Giá trị tài sản đảm bảo

$$\text{Số lượng chứng khoán ký quỹ bổ sung} = \text{Giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung} / (\text{Giá chứng khoán} * \text{Tỷ lệ cho vay})$$